

Số: 04/2022/QĐST-DS

Đông Hà, ngày 25 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2022/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân; địa chỉ trụ sở chính: Số 28C-D phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Như N**, sinh năm 1993; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Ban xử lý nợ Miền Trung - Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân (văn bản ủy quyền số 474/2021/UQ-NCB, ngày 14/10/2021).

Bị đơn: Ông **Trần Thanh H** và bà **Trương Thúy L**; cùng địa chỉ: Số 67 đường NTH, khu phố B, Phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ:

Ông Trần Thanh H và bà Trương Thúy L thống nhất còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân tính đến hết ngày 17/3/2022 là: **4.373.812.190** (bốn tỷ ba trăm bảy mươi ba triệu tám trăm mười hai nghìn một trăm chín mươi) đồng, gồm: Nợ gốc là: 3.802.040.462 đồng và nợ lãi là: 571.771.728 đồng.

Ông Trần Thanh H và bà Trương Thúy L thoả thuận trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân với thời hạn cụ thể như sau:

- + Ngày 17/4/2022 trả: **100.000.000** (một trăm triệu) đồng tiền nợ gốc.
- + Ngày 17/5/2022 trả: **100.000.000** (một trăm triệu) đồng tiền nợ gốc.

+ Ngày 17/6/2022 trả tiền nợ gốc và tiền nợ lãi còn lại là: **4.173.812.190** (bốn tỷ một trăm bảy mươi ba triệu tám trăm mười hai nghìn một trăm chín mươi) đồng.

Ông Trần Thanh H và bà Trương Thúy L có nghĩa vụ trả lãi phát sinh kể từ ngày 18/3/2022 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ còn lại theo Hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận nợ số 325/19/HĐCV-9366 ngày 12/7/2019 và Hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận nợ số 009/20/HĐCV-9366 ngày 13/01/2020.

Trường hợp ông Trần Thanh H và bà Trương Thúy L vi phạm nghĩa vụ trả nợ bất kỳ kỳ hạn trả nợ như đã thỏa thuận thì Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân có quyền yêu cầu Thi hành án để thu hồi toàn bộ khoản nợ nêu trên.

Trường hợp ông Trần Thanh H và bà Trương Thúy L vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân có quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 145/19/HĐTC-9366 ngày 12/7/2019 và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 004/20/HĐTC-9366 ngày 13/01/2020 hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản thế chấp gồm:

+ Xe ô tô hãng THACO, số chỗ ngồi: 02, năm: 36; biển kiểm soát: 74B-007.93 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 018996 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 10/7/2019 cho bà Trương Thúy L;

+ Xe ô tô hãng THACO, số chỗ ngồi: 02, năm: 36; biển kiểm soát: 74B-007.73 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020944 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 08/01/2020 cho bà Trương Thúy L; để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn quy định tại Hợp đồng.

Về án phí:

- Ông Trần Thanh H và bà Trương Thúy L thỏa thuận chịu 56.186.000 (năm mươi sáu triệu một trăm tám mươi sáu nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 56.058.000 (năm mươi sáu triệu không trăm năm mươi tám nghìn) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0000136 ngày 17/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Đương sự;
- Lưu tổ HC; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Yến